CÔNG TY CP CẤP NƯỚC SÓC TRĂNG
ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Dự thảo)

CHƯƠNG TRÌNH CUỘC HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

- **Thời gian**: Lúc 08 giờ 00 phút, ngày 28 tháng 5 năm 2025
- **Địa điểm**: Công ty cổ phần Cấp nước Sóc Trăng - Số 16 Nguyễn Chí Thanh, phường 6, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

THỜI GIAN	NỘI DUNG
07h30-08h00	**I. Công tác chuẩn bị** - Đón tiếp đại biểu; - Đăng ký cổ đông tham dự đại hội.
08h00-08h15	**II. Khai mạc** 1. Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu; 2. Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu tham dự đại hội; 3. Đề cử, bầu Đoàn Chủ tịch đại hội; 4. Đoàn Chủ tịch giới thiệu Ban Thư ký đại hội; 5. Đoàn Chủ tịch giới thiệu và thông qua Ban Kiểm phiếu đại hội; 6. Thông qua Chương trình, Quy chế làm việc của đại hội.
08h15-11h00	**III. Nội dung đại hội** 1. Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025; 2. Báo cáo công tác quản trị và hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024; 3. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025; 4. Thông qua các tờ trình: - Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán; - Tờ trình thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025; - Tờ trình Kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2025; - Tờ trình Kế hoạch đầu tư các dự án, công trình cấp nước năm 2025; - Tờ trình Quyết toán thù lao năm 2024 và Kế hoạch thù lao năm 2025 của HĐQT, BKS; - Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2025. 5. Đại hội thảo luận; 6. Biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình; 7. Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội.
	IV. Bế mạc đại hội

BAN TỔ CHỨC

Signature Not Verified
Ký bởi: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SÓC TRĂNG
Ký ngày: 7/5/2025 15:02:39

CTCP CẤP NƯỚC SÓC TRĂNG
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Dự thảo)

Sóc Trăng, ngày …… tháng ….. năm 2025

QUY CHẾ LÀM VIỆC
Tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 *(sau đây gọi tắt là Đại hội)* của Công ty cổ phần Cấp nước Sóc Trăng.

Điều 2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các cổ đông và các bên tham gia Đại hội, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 3. Cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Chương II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG VÀ CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 4. Điều kiện tham dự Đại hội

1. Là cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông có tên theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán số 529/2025-STW/VSDC-ĐK ngày 02/04/2025 (ngày đăng ký cuối cùng là 31/3/2025) của Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam.

2. Là thành viên Ban tổ chức; các cá nhân, tổ chức được Ban tổ chức giao nhiệm vụ; Khách mời; Tổ chức tư vấn *(nếu có)*.

Điều 5. Quyền của các cổ đông phổ thông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tham gia Đại hội.

1. Cổ đông được quyền trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền bằng Giấy ủy quyền *(theo mẫu)* cho người đại diện tham dự và biểu quyết tại Đại hội. Giấy ủy quyền phải gửi về Ban tổ chức đại hội theo hướng dẫn tại Thông báo mời dự Đại hội *(Giấy mời dự Đại hội)*.

2. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền được quyền tham dự Đại hội, thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội và có trong Chương trình Đại hội. Những ý kiến của các cổ đông tham gia trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền với Đại hội sẽ được thảo luận tại Đại hội đồng cổ đông.

3. Được Đoàn chủ tịch Đại hội thông báo công khai Chương trình Đại hội và các tài liệu khác trình tại Đại hội.

4. Tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tới tham dự Đại hội phải mang theo Giấy mời, Giấy ủy

quyền *(nếu có)*/Căn cước công dân/Căn cước/Hộ chiếu trình Ban tổ chức Đại hội và được nhận Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và các tài liệu có liên quan đến Đại hội.

4.1. Thẻ biểu quyết

- Mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tham dự Đại hội được cấp 01 Thẻ biểu quyết được in sẵn theo mẫu và có đóng dấu treo của Công ty. Thẻ biểu quyết tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông và người đại diện theo ủy quyền có mặt tại Đại hội.

- Đặc điểm: Thẻ biểu quyết ghi thông tin về cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự và số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Mục đích: Dùng để biểu quyết những nội dung cần thông qua tại Đại hội theo hình thức giơ thẻ như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; Nhân sự Đoàn chủ tịch; Nhân sự Ban Kiểm phiếu; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);

- Cách sử dụng: Khi Đại hội tiến hành thông qua các nội dung cần biểu quyết, cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền phải thực hiện việc giơ thẻ để biểu quyết "Tán thành" hoặc "Không tán thành" hoặc "Không có ý kiến". Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ.

4.2. Phiếu biểu quyết

- Mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tham dự Đại hội được cấp 01 Phiếu biểu quyết được in sẵn theo mẫu và có đóng dấu treo của Công ty. Phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông và người đại diện theo ủy quyền có mặt tại Đại hội.

- Đặc điểm: Phiếu biểu quyết ghi thông tin về cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự và số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Mục đích: Dùng để biểu quyết những nội dung cần thông qua tại Đại hội theo hình thức bỏ phiếu kín.

- Cách sử dụng: Khi Đại hội tiến hành thông qua các nội dung cần biểu quyết, cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền phải thực hiện việc biểu quyết bằng cách đánh dấu chọn (x) vào 01 trong 03 ô "Tán thành" hoặc "Không tán thành" hoặc "Không có ý kiến". Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban Kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

- Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết:

+ Phiếu biểu quyết hợp lệ:

(i) Là phiếu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức Đại hội phát ra, có đóng dấu treo của Công ty, không tẩy xoá, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.

(ii) Trên phiếu biểu quyết, các nội dung biểu quyết là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết.

+ Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

(i) Là phiếu ghi thêm nội dung khác vào phiếu biểu quyết;

(ii) Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức Đại hội phát ra; phiếu không có dấu treo của Công ty hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết; phiếu không có chữ ký, không ghi đầy đủ họ tên của đại biểu, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

4.3. Phiếu bầu (nếu có)

Trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát. Giá trị biểu quyết của Phiếu bầu cử tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu hoặc đại diện nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát.

5. Các cổ đông, đại diện theo ủy quyền đến sau khi Đại hội đã khai mạc có quyền đăng ký và ngay sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại Đại hội, nhưng Đoàn chủ tịch không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

Điều 6. Nghĩa vụ của các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tham dự Đại hội

1. Các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tham dự Đại hội phải mang theo Giấy mời, Giấy ủy quyền *(nếu có)*/Căn cước công dân/Căn cước/Hộ chiếu và phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức.

2. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này, nghiêm túc chấp hành sự điều khiển của Đoàn chủ tịch và tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội.

Điều 7. Ban tổ chức Đại hội

1. Ban tổ chức Đại hội do Hội đồng quản trị lựa chọn và quyết định thành lập.

2. Ban tổ chức Đại hội có nhiệm vụ thực hiện các công việc xuyên suốt từ khâu chuẩn bị trước khi Đại hội đến khi Đại hội kết thúc, để đảm bảo Đại hội diễn ra thành công.

Điều 8. Ban kiểm tra tư cách đại biểu

1. Ban kiểm tra tư cách đại biểu do Hội đồng quản trị lựa chọn và quyết định thành lập để hỗ trợ kiểm tra tư cách đại biểu hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông, sau đó sẽ báo cáo trước Đại hội thông qua.

2. Ban kiểm tra tư cách đại biểu có nhiệm vụ:

2.1. Kiểm tra tư cách đại biểu hoặc người đại diện theo ủy quyền đến tham dự Đại hội: Giấy mời, Giấy ủy quyền *(nếu có),* Căn cước công dân/Căn cước/Hộ chiếu.

2.2. Phân phát tài liệu cho đại biểu hoặc người đại diện theo ủy quyền: Thẻ biểu quyết và các tài liệu dự họp.

2.3. Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội.

Điều 9. Chủ tọa, Đoàn chủ tịch

1. Căn cứ quy định điểm a khoản 2 Điều 36 Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Sóc Trăng, Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa Đại hội.

2. Chủ tọa có quyền và trách nhiệm:

a) Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình, các quy chế, thể lệ đã được Đại hội thông qua;

b) Điều khiển, hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết về các vấn đề nằm trong nội dung chương trình của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình diễn ra Đại hội;

c) Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình diễn ra Đại hội *(nếu có)*;

d) Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều khiển cuộc họp một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp;

e) Chủ tọa có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến trình bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;

d) Và một số quyền và trách nhiệm khác theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp;

đ) Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

3. Đoàn Chủ tịch:

3.1. Ban tổ chức Đại hội đề cử Đoàn Chủ tịch của Đại hội và được Đại hội biểu quyết thông qua;

3.2. Đoàn Chủ tịch Đại hội có trách nhiệm điều hành, giải quyết các vấn đề phát sinh ngoài chương trình dự kiến và hỗ trợ Chủ tọa trong suốt quá trình diễn ra Đại hội.

Điều 10. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu gồm 01 Trưởng ban và một số thành viên do Chủ tọa đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua.

Thành viên Ban kiểm phiếu không được là người có tên trong danh sách đề cử hay ứng cử vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát *(trường hợp có thực hiện Bầu thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát).*

2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

2.1. Đối với việc biểu quyết các nội dung Đại hội, Ban kiểm phiếu kiểm tra Thẻ biểu quyết; hướng dẫn sử dụng Thẻ biểu quyết; thực hiện kiểm đếm số phiếu biểu quyết theo từng loại: "Tán thành" hoặc "Không tán thành" hoặc "Không có ý kiến"; ghi nhận kết quả biểu quyết; tổng hợp, báo cáo Đoàn Chủ tịch kết quả biểu quyết từng vấn đề của Đại hội.

2.2. Trong trường hợp thực hiện bầu Thành viên HĐQT hoặc Ban kiểm soát, Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ thông báo Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, hướng dẫn sử dụng Phiếu bầu cử, kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông và tổ chức kiểm phiếu; lập Biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội; giao lại Biên bản và toàn bộ phiếu bầu cho Đoàn chủ tịch Đại hội.

3. Mọi công việc kiểm phiếu, lập Biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải làm việc trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả đó.

Điều 11. Thư ký Đại hội

1. Chủ tọa cử một hoặc một số người làm Thư ký Đại hội.

2. Thư ký Đại hội thực hiện các công việc theo sự phân công của Chủ tọa như: Ghi chép biên bản về diễn biến cuộc họp, dự thảo các văn kiện, kết luận và thông báo của Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

3. Tiếp nhận Phiếu đăng ký phát biểu của các đại biểu tham dự Đại hội để chuyển cho Chủ tọa xem xét, giải quyết.

4. Trình bày trước Đại hội về Biên bản và Nghị quyết của Đại hội.

Chương III
TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 12. Điều kiện và cách thức tiến hành Đại hội

1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được mời họp khi quyết định triệu tập Đại hội đồng cổ đông.

2. Đại hội diễn ra dự kiến 1/2 ngày và sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội.

Điều 13. Chương trình, nội dung làm việc của Đại hội

1. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngay tại phiên khai mạc.

2. Trường hợp có thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo Giấy mời họp cho cổ đông thì phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại phiên khai mạc.

Điều 14. Thông qua Quyết định tại Đại hội

1. Các quyết định của Đại hội liên quan đến việc loại cổ phần và tổng số cổ phần từng loại; thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài

sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty; tổ chức lại, giải thể công ty sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội tán thành.

2. Trừ trường hợp quy định khoản 1 và khoản 3 Điều này, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội tán thành.

3. Việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát *(nếu có)* được thực hiện theo Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát do Đại hội thông qua tại cuộc họp này.

Điều 15. Biên bản cuộc họp Đại hội

Tất cả các nội dung diễn ra tại cuộc họp Đại hội phải được Ban thư ký đại hội ghi vào biên bản. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội và được lưu trữ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Chương IV
ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 16. Các quy định bắt buộc để Đại hội diễn ra thuận lợi

Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự phải:

1. Trang phục chỉnh tề, lịch sự; ngồi theo vị trí sắp xếp của Ban tổ chức Đại hội; không nói chuyện riêng, không gây mất trật tự tại Đại hội.

2. Không hút thuốc, uống rượu, bia hoặc sử dụng các chất kích thích khác trong quá trình tham dự Đại hội.

3. Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy. Trường hợp có việc cần trao đổi qua điện thoại thì đề nghị các đại biểu trật tự ra khỏi phòng họp *(không cần báo cáo, xin phép)*, sử dụng xong thì trở về vị trí ngồi của mình.

4. Khi cổ đông nào muốn phát biểu thì đề nghị giơ tay và khi nào Chủ tọa mời thì mới được phát biểu.

5. Vì lý do bất khả kháng, cổ đông hoặc người đại diện rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội thì phải thông báo và nộp ý kiến bằng văn bản của cá nhân với Ban tổ chức Đại hội. Trường hợp không thông báo và nộp ý kiến bằng văn bản của cá nhân với Ban tổ chức thì cổ đông hoặc người đại diện đó coi như đã đồng ý với tất cả các vấn đề được biểu quyết tại Đại hội.

Chương V
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Điều khoản thi hành.

1. Quy chế này gồm 05 Chương, 17 Điều chỉ áp dụng cho cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Cấp nước Sóc Trăng và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Đoàn chủ tịch, cổ đông và những người tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân thủ theo các quy định tại Quy chế này./.

Nơi nhận:
- HĐQT, Ban TGĐ, BKS;
- Ban tổ chức Đại hội;
- Cổ đông/đại diện cổ đông;
- Lưu: VT, TL ĐHĐCĐ.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Trần Anh Hòa

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SÓC TRĂNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 271.../BC-CN	*Sóc Trăng, ngày 5 tháng 5 năm 2025*

BÁO CÁO

Hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2024 và Phương hướng nhiệm vụ năm 2025

A. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

I. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SÓC TRĂNG
- Tên viết tắt: SOCTRANGWACO
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 2200107297 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sóc Trăng cấp lần đầu ngày 23/12/2009, đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 31/5/2024.
- Vốn điều lệ: 158.631.330.000 đồng (Một trăm năm mươi tám tỷ, sáu trăm ba mươi mốt triệu, ba trăm ba mươi ngàn đồng).
- Địa chỉ: Số 16 Nguyễn Chí Thanh, phường 6, tp. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
- Số điện thoại: (0299) 3820 943 - Số fax: (0299) 3821278
- Website: www.soctrangwaco.vn - Email: info@soctrangwaco.vn
- Mã cổ phiếu: STW

II. Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh

1. *Sản lượng và doanh thu của từng hoạt động sản xuất*

TT	Diễn giải	ĐVT	Thực hiện năm 2023	Năm 2024		Tỷ lệ (%)	
				Kế hoạch	Thực hiện	So với 2023	So với KH
I	**Sản lượng SXKD**						
1.	Nước thương phẩm	m^3	22.345.528	23.200.000	23.279.221	104,18	100,34
2.	Số lượng khách hàng	hộ	99.709	101.648	101.843	102,14	100,19
3.	Nước đóng chai						
3.1	Bình 20 lít	bình	274.959				
3.2	Bình 5 gallon	bình	31.020				
3.3	Lốc 24 chai (350ml)	lốc	13.378				
3.4	Lốc 24 chai (500ml)	lốc	2.028				
3.5	Thùng 24 chai (350ml)	thùng	133				
II	**Tỷ lệ thất thoát**	%	**12,4**	**<13**	**12,99**		
III	**Tổng doanh thu**	đồng	**219.166.470.584**	**227.000.000.000**	**240.813.380.584**	**+9,88**	**+6,09**
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	đồng	210.960.201.679	216.500.000.000	220.089.037.479	+4,33	+1,66

TT	Diễn giải	ĐVT	Thực hiện năm 2023	Năm 2024		Tỷ lệ (%)	
				Kế hoạch	Thực hiện	So với 2023	So với KH
1.1	Cấp nước	"	*204.362.206.187*	*209.400.000.000*	*212.857.672.990*	*+4,16*	+1,65
1.2	Lắp đặt	"	*2.879.975.165*	*3.000.000.000*	*2.895.879.578*	*+0,55*	-3,47
1.3	Nước đóng chai	"	*3.697.720.186*	*4.000.000.000*	*4.158.286.587*	*+8,17*	+3,96
1.4	Khác	"	*20.300.141*	*100.000.000*	*177.198.324*	*+772,8*	+77,2
2.	Doanh thu tài chính	đồng	6.418.614.627	8.000.000.000	13.018.794.678	+102,8	+62,73
3.	Thu nhập khác	đồng	1.787.654.278	2.500.000.000	7.705.548.427	+331,0	+208,2

- Như vậy, tổng doanh thu đạt 240.813.380.584 đồng, tăng 9,88% so với năm 2023 và tăng 6,09% so với kế hoạch.

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 220.089.037.479 đồng, tăng 4,33% so với năm 2023 và tăng 1,66% so với kế hoạch.

Trong đó:

+ Doanh thu cấp nước: 212.857.672.990 đồng, chiếm 96,7%.

+ Doanh thu lắp đặt: 2.895.879.578 đồng, chiếm 1,32%.

+ Doanh thu nước đóng chai: 4.158.286.587 đồng, chiếm 1,89%.

+ Doanh thu khác: 177.198.324 đồng, chiếm 0,09%.

2. Kết quả thực hiện kế hoạch của các đơn vị

TT	Đơn vị	ĐVT	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2024	Tỷ lệ (%) so KH	Thực hiện 2023	Tỷ lệ (%) so 2023
Sản lượng nước thương phẩm toàn công ty		m^3	**23.279.221**	**23.200.000**	**100,34**	**22.345.528**	**104,18**
1	Nguyễn Chí Thanh	m^3	8.672.871	8.390.000	103,37	8.166.078	106,21
2	Phú Lợi	"	5.663.884	5.750.000	98,5	5.540.429	102,23
3	Mỹ Xuyên	"	1.308.680	1.330.000	98,4	1.284.222	101,9
4	Vĩnh Châu	"	1.275.413	1.315.000	96,99	1.258.993	101,3
5	Long Phú	"	735.635	770.000	95,54	732.857	100,38
6	Mỹ Tú	"	560.431	575.000	97,47	551.896	101,55
7	Trần Đề	"	1.436.884	1.450.000	99,1	1.380.260	104,1
8	Đại Ngãi	"	712.779	700.000	101,83	659.174	108,13
9	Kế Sách	"	1.086.321	1.060.000	102,48	1.020.781	106,42
10	Thạnh Trị	"	1.084.579	1.130.000	95,98	1.066.445	101,7
11	Ngã Năm	"	741.744	730.000	101,61	684.393	108,38

Sản lượng nước thương phẩm toàn công ty năm 2024 tăng 4,2% so với năm 2023, đạt 100,34% so với kế hoạch. Trong đó, có 11/11 đơn vị có sản lượng tăng so với năm 2023 và 07/11 đơn vị không hoàn thành chỉ tiêu giao năm 2024.

Tỷ lệ thất thoát toàn công ty cuối năm 2024 là 12,99%. So với năm 2023, tỷ lệ từ 12,4%, tăng 0,59%. Trong đó:

- Đơn vị có tỷ lệ thất thoát thấp nhất năm 2024 là XNCN Đại Ngãi; 10,18% *(năm 2023 là 10,87%)*

- Đơn vị có tỷ lệ thất thoát cao nhất năm 2024 là XNCN Vĩnh Châu; 16,58% *(năm 2023 là 14,38%)*

3. Kết quả doanh thu kinh doanh năm 2024

TT	CHỈ TIÊU	TH NĂM 2024	NĂM 2023	KH 2024	So 2024/ 2023 (%)	So với KH 2024 (%)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	220.089.037.479	210.960.201.679	216.500.000.000	104,3%	101,7%
2	Các khoản giảm trừ doanh thu					
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	220.089.037.479	210.960.201.679	216.500.000.000	104,3%	101,7%
4	Gía vốn hàng bán	115.463.848.983	107.421.178.603	120.000.000.000	107,5%	96,2%
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	104.625.188.496	103.539.023.076	96.500.000.000	101,0%	108,4%
6	Doanh thu hoạt động tài chính	13.018.794.678	6.418.614.627	8.000.000.000	202,8%	162,7%
7	Chi phí tài chính			-		
	Chi phí lãi vay			-		
8	Phần lãi/lỗ trong công ty liên doanh, liên kết...					
9	Chi phí bán hàng	25.291.914.553	27.156.245.328	31.500.000.000	93,1%	80,3%
10	Chi phí quản lý DN	32.133.137.795	27.141.528.196	29.000.000.000	118,4%	110,8%
11	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	60.218.930.826	55.659.864.179	44.000.000.000	108,2%	136,9%
12	Thu nhập khác	7.705.548.427	1.787.654.278	2.500.000.000	431,0%	308,2%
13	Chi phí khác	5.861.261.985	387.929.443	500.000.000	1510,9%	1172,3%
14	Lợi nhuận khác	1.844.286.442	1.399.724.835	2.000.000.000	131,8%	92,2%
15	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	62.063.217.268	57.059.589.014	46.000.000.000	108,8%	134,9%
16	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	21.043.484.317	6.558.002.050	6.000.000.000	320,9%	350,7%
17	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại					

TT	CHỈ TIÊU	TH NĂM 2024	NĂM 2023	KH 2024	So 2024/ 2023 (%)	So với KH 2024 (%)
18	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	41.019.732.951	50.501.586.964	40.000.000.000	81,2%	102,5%
19	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.146	2.642	2.522	81,2%	85,1%
20	Lãi suy giảm trên cổ phiếu	2.146	2.642	2.522	81,2%	85,1%

- Tổng doanh thu năm 2024 tăng 9,9% so với năm 2023 và đạt 106,1% kế hoạch năm 2024.

- Lợi nhuận trước thuế năm 2024 là 62,06 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế năm 2024 là 41,01 tỷ đồng.

III. Tình hình tài chính năm 2024

1. Tình hình tài sản và nguồn vốn

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2024	NĂM 2023	2024/2023 (%)
1	**Tổng tài sản**	**307.259.567.099**	**273.165.734.324**	**112,5%**
	Trong đó			
+	Tài sản ngắn hạn	141.751.884.297	163.988.048.915	86,4%
+	Tài sản dài hạn	165.507.682.802	109.177.685.409	151,6%
2	**Tổng nguồn vốn**	**307.259.567.099**	**273.165.734.324**	**112,5%**
	Trong đó			
2.1	***Nợ phải trả***	***34.401.469.093***	***33.558.300.251***	**102,5%**
	- Nợ ngắn hạn	*33.503.279.723*	*32.687.110.881*	102,5%
	- Nợ dài hạn	*898.189.370*	*871.189.370*	103,1%
2.2	***Vốn chủ sở hữu***	***272.858.098.006***	***239.607.434.073***	**113,9%**
	Trong đó			
+	*Vốn góp của chủ sở hữu*	*158.631.330.000*	*158.631.330.000*	100,0%
+	*Qũy đầu tư phát triển*	24.292.828.144	-	
+	*Lợi nhuận sau thuế*	*89.933.939.862*	*80.976.104.073*	111,1%
	- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	*27.019.179.705*	80.976.104.073	33,4%
	- LNST chưa phân phối lũy kỳ này	*62.914.760.157*	-	
+	*Nguồn vốn đầu tư XDCB*			

Năm 2024 so với năm 2023, tổng tài sản và nguồn vốn tăng hơn 34,09 tỷ đồng (tương ứng 12,5 %) chủ yếu do chỉ tiêu Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (các khoản tiền gửi có kỳ hạn trên 12 tháng) tăng 42 tỷ đồng tương đương tăng 323% so với chỉ tiêu này của năm 2023.

2. *Về thực hiện nghĩa vụ tài chính*

STT	Diễn giải	ĐVT	Thực hiện 2023	Năm 2024		Tỷ lệ thực hiện	
				Kế hoạch	Thực hiện	So 2023	So KH
	Nghĩa vụ tài chính	*đồng*	**44.607.548.544**	**41.500.000.000**	**61.754.868.538**	138,4%	148,8%
1	Nộp thuế GTGT	*đồng*	5.597.929.075	5.000.000.000	5.931.785.763	106,0%	118,6%
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	*đồng*	9.210.351.910	6.000.000.000	24.282.012.386	263,6%	404,7%
3	Nộp các loại thuế khác	*đồng*	10.734.992.513	11.000.000.000	11.152.079.033	103,9%	101,4%
4	Nộp các khoản bảo hiểm	*đồng*	9.458.109.684	9.500.000.000	10.398.152.796	109,9%	109,5%
5	Các khoản phải nộp khác	*đồng*	9.606.165.362	10.000.000.000	9.990.838.560	104,0%	99,9%
	Phí nước thải sinh hoạt	*đồng*	*9.606.165.362*	*10.000.000.000*	*9.990.838.560*	*104,0%*	*99,9%*

Số nộp ngân sách năm 2024 tăng so với năm 2023 là 17,14 tỷ đồng tương đương tăng 38,4 % so với cùng kỳ năm trước.

3. *Về sử dụng vốn đầu tư phát triển*

STT	DIỄN GIẢI	NGUỒN	SỬ DỤNG	CÒN LẠI
1	Năm 2023 chuyển sang	**52.245.657.427**		**52.245.657.427**
2	Năm 2024	**49.217.818.608**	**43.666.697.781**	**5.551.120.827**
2.1	Nguồn khấu hao TSCĐ	24.924.990.464		
2.2	Nguồn Quỹ ĐTPT	24.292.828.144		
2.3	Trả nợ vay ODA			
2.4	Chênh lệch tỷ giá tính vào giá thành			
2.5	Đầu tư, mua sắm thiết bị, tài sản		43.666.697.781	
	Trong đó			
	- Nhà cửa vật kiến trúc		*1.450.242.920*	
	- Máy móc thiết bị		*862.577.009*	
	- Phương tiện, vận tải		*1.947.898.647*	
	- Thiết bị truyền dẫn		*39.226.229.205*	
	- Thiết bị dụng cụ quản lý		*179.750.000*	
	Cộng	**101.463.476.035**	**43.666.697.781**	**57.796.778.254**

- Nguồn vốn tái đầu tư 2023 chuyển sang: 52.245.657.427 đồng;
- Khấu hao năm 2024: 24.924.990.464 đồng;
- Nguồn quỹ ĐTPT năm 2024: 24.292.828.144 đồng;
- Sử dụng cho đầu tư phát triển trong năm 2024: 43.666.697.781 đồng;
- Còn lại: 57.796.778.254 đồng.

4. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024

Công ty thực hiện theo Nghị quyết số 02/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 16/8/2024 tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Cấp nước Sóc Trăng như sau:

a) Chia cổ tức: Tối đa bằng 53% Lợi nhuận.

b) Trích các quỹ tối đa bằng 47% Lợi nhuận, trong đó:

- Trích quỹ đầu tư phát triển: 30% Lợi nhuận;

- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 16% Lợi nhuận *(tối đa không quá 03 tháng lương bình quân thực hiện của người lao động năm 2024)*;

- Trích quỹ khen thưởng Ban điều hành: 1% Lợi nhuận *(tối đa không quá 1,5 tháng lương, thù lao bình quân thực hiện của Người quản lý, điều hành năm 2024)*

B. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU NĂM 2025

I. Mục tiêu

- Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 tăng trưởng so với năm 2024 tương đương **4,2%** trên m^3 nước thương phẩm.

- Tổ chức sắp xếp lại sản xuất, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tiết kiệm chi phí sản xuất, tăng hiệu quả công tác.

- Đầu tư mở rộng, nâng cấp hệ thống cấp nước, tăng sản lượng tiêu thụ, kiểm soát tốt chất lượng nước; cải tạo, sửa chữa, thay thế các tuyến ống không bảo đảm chất lượng, thất thoát cao...

- Tiếp tục đổi mới công tác chăm sóc khách hàng, cải tiến và ứng dụng công nghệ mới nhằm nâng cao chất lượng nước, chất lượng dịch vụ ngày một tốt hơn, xây dựng đơn vị cấp nước an toàn.

- Huy động và sử dụng vốn có hiệu quả trong việc sản xuất kinh doanh nhằm thu lợi nhuận tối đa, tăng cổ tức cho các cổ đông, tạo thêm việc làm, thu nhập cho người lao động.

II. Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh

1. Kế hoạch sản lượng và doanh thu năm 2025

STT	Diễn giải	ĐVT	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	So 2024 (%)
I	**Sản lượng XSKD**				
1	Nước thương phẩm	*m3*	23.279.221	24.250.000	+4,2
2	Số lượng khách hàng	*hộ*	101.843	103.843	+2,0
II	**Tỷ lệ thất thoát**	*%*	12,99	<13	
III	**Tổng doanh thu**	*đồng*	**240.813.380.584**	**241.000.000.000**	**+0,08**
1	Doanh thu bán hàng và dịch vụ	*đồng*	220.089.037.479	235.000.000.000	+6,78
	- Cấp nước	*đồng*	*212.857.672.990*	*227.300.000.000*	*+6,78*
	- Lắp đặt - chuyển nhượng vật tư	*đồng*	*2.895.879.578*	*3.000.000.000*	*+3,59*

STT	Diễn giải	ĐVT	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	So 2024 (%)
	- Nước uống đóng chai	*đồng*	*4.158.286.587*	*4.500.000.000*	*+8,22*
	- Doanh thu khác	*đồng*	*177.198.324*	*200.000.000*	*+12,87*
2	Doanh thu hoạt động tài chính	*đồng*	13.018.794.678	4.000.000.000	-69,28
3	Thu nhập khác	*đồng*	7.705.548.427	2.000.000.000	-74,04

2. Chi tiết giao kế hoạch sản xuất năm 2025

TT	Đơn vị	Thực hiện năm 2024			Kế hoạch năm 2025				
		Sản lượng (m^3)	Khách hàng (hộ)	Tỷ lệ TT (%)	Sản lượng KH (m^3/năm)	Sản lượng (m^3/tháng)	Tăng so 2024 (%)	Khách hàng (hộ)	Tỷ lệ TT (%)
1	XNCN Nguyễn Chí Thanh	8.672.871	23.997	12,89	8.960.000	746.667	3,3	24.357	
2	XNCN Phú Lợi	5.663.884	24.389	12,89	5.845.000	487.083	3,2	24.889	
3	XNCN Mỹ Xuyên	1.308.680	7.223	12,07	1.380.000	115.000	5,4	7.393	
4	XNCN Vĩnh Châu	1.275.413	7.064	16,58	1.350.000	112.500	5,8	7.264	
5	XNCN Long Phú	735.635	4.337	14,05	775.000	64.583	5,4	4.387	
6	XNCN Mỹ Tú	560.431	2.900	10,58	590.000	49.167	5,3	3.000	
7	XNCN Trần Đề	1.436.884	8.550	11,36	1.520.000	126.667	5,8	8.750	
8	XNCN Đại Ngãi	712.779	4.720	10,18	750.000	62.500	5,2	4.900	
9	XNCN Kế Sách	1.086.321	7.267	12,71	1.150.000	95.833	5,9	7.417	
10	XNCN Thạnh Trị	1.084.579	7.009	14,75	1.145.000	95.417	5,6	7.049	
11	XNCN Ngã Năm	741.744	4.387	13,93	785.000	65.417	5,8	4.437	
	Cộng	**23.279.221**	**101.843**	**12,99**	**24.250.000**	**2.020.834**	**4,2**	**103.843**	**<13**
12	Lắp đặt	Doanh thu 2.895.879.578 đồng			Kế hoạch doanh thu 3.000.000.000 đồng				
13	Nước đóng chai	Doanh thu 4.158.286.587 đồng			Kế hoạch doanh thu 4.500.000.000 đồng				
14	Khác	Doanh thu 177.198.324 đồng			Kế hoạch doanh thu 200.000.000 đồng				
	Doanh thu	**7.231.364.489 đồng**			**7.700.000.000 đồng**				

Trong đó:

- Sản lượng cấp nước kế hoạch 2025 tăng 4,2% so với năm 2024
- Tỷ lệ thất thoát phấu đấu <13,0%
- Phát triển khách hàng mới tăng 2,0% so với năm 2024
- Sản lượng và doanh thu nước đóng chai tăng 8,22% so với năm 2024

3. Một số chỉ tiêu tài chính năm 2025

STT	DIỄN GIẢI	ĐVT	THỰC HIỆN NĂM 2023	THỰC HIỆN NĂM 2024	KẾ HOẠCH NĂM 2025	SO KH 2025/ 2024 (%)
I	**Chỉ tiêu kinh doanh**					
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	*đồng*	57.059.589.014	62.063.217.268	38.000.000.000	61,2%
2	Chi phí thuế thu nhập DN hiện hành	*đồng*	6.558.002.050	21.043.484.317	8.000.000.000	38,0%
3	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	*đồng*	50.501.586.964	41.019.732.951	30.000.000.000	73,1%
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	*đồng*	2.642	2.146	1.891	88,1%
5	Lãi suy giảm trên cổ phiếu	*đồng*	2.642	2.146	1.891	88,1%
6	Lãi, lỗ năm trước chuyển sang	*đồng*				
7	Lợi nhuận để phân phối	*đồng*				
8	Phân chia lợi nhuận	*đồng*				
9	Trích quỹ dự phòng	*đồng*				
10	Trích quỹ đầu tư phát triển	*đồng*				
11	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	*đồng*				
12	Trả cổ tức	*đồng*				
13	Tỷ lệ cổ tức trên vốn điều lệ	*đồng*				
14	Lợi nhuận chuyển năm sau	*đồng*				
II	**Vốn điều lệ**	***đồng***	**158.631.330.000**	**158.631.330.000**	**158.631.330.000**	**100,0%**
III	**Nghĩa vụ tài chính**	***đồng***	**44.607.548.544**	**61.753.859.026**	**47.000.000.000**	**76,1%**
1	Nộp thuế GTGT	*đồng*	5.597.929.075	5.931.785.763	6.000.000.000	101,1%
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	*đồng*	9.210.351.910	24.282.012.386	8.000.000.000	32,9%
3	Nộp các loại thuế khác	*đồng*	10.734.992.513	11.152.079.033	12.000.000.000	107,6%
4	Nộp các khoản bảo hiểm	*đồng*	9.458.109.684	10.398.152.796	11.000.000.000	105,8%
5	Các khoản phải nộp khác	*đồng*	9.606.165.362	9.990.838.560	10.000.000.000	100,1%
	Phí nước thải sinh hoạt	*đồng*	*9.606.165.362*	*9.990.838.560*	*10.000.000.000*	100,1%

4. Kế hoạch tiền lương 2025

TT	Diễn giải	ĐVT	Thực hiện 2023	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025	So 2024 (%)
1	**Số lao động**	**người**	**292**	**294**	**295**	**100,3%**
	Chức danh quản lý chuyên trách	người	8	9	10	111,1%
	Chức danh quản lý không chuyên trách	người	2	-	-	
	Người lao động *(gồm XN Nước đóng chai)*	người	282	285	285	100,0%
2	**Quỹ tiền lương**	**đồng**	**43.310.198.993**	**46.846.826.239**	**47.481.400.000**	**101,4%**
	Chức danh quản lý chuyên trách	đồng	4.302.355.863	4.233.681.426	4.824.400.000	114,0%
	Chức danh quản lý không chuyên trách	đồng	282.989.673	-		
	Người lao động *(gồm XN Nước đóng chai)*	đồng	38.724.853.457	42.613.144.813	42.657.000.000	100,1%
3	**Tiền ăn ca**	**đồng**	**2.439.806.372**	**2.458.148.641**	**2.584.200.000**	**105,1%**
	Chức danh quản lý chuyên trách	đồng	75.920.000	78.840.000	87.600.000	111,1%
	Chức danh quản lý không chuyên trách	đồng	11.680.000	-		
	Người lao động	đồng	2.352.206.372	2.379.308.641	2.496.600.000	104,9%
4	**Tổng thu nhập**	**đồng**	**45.750.005.365**	**49.304.974.880**	**50.065.600.000**	**101,5%**
	Chức danh quản lý chuyên trách	đồng	4.378.275.863	4.312.521.426	4.912.000.000	113,9%
	Chức danh quản lý không chuyên trách	đồng	294.669.673	-	-	
	Người lao động	đồng	41.077.059.829	44.992.453.454	45.153.600.000	100,4%
5	**Thu nhập bình quân**	**đ/ng/th**				
	Chức danh quản lý chuyên trách	đ/ng/th	45.607.040	39.930.754	40.933.333	102,5%
	Chức danh quản lý không chuyên trách	đ/ng/th	12.277.903	-		
	Người lao động	đ/ng/th	12.181.809	13.155.688	13.202.807	100,4%

5. Kế hoạch đầu tư phát triển

5.1. Đầu tư xây dựng, cải tạo các công trình cấp nước và giếng khoan khai thác:

- Giá trị khái toán: 79.490.654.000 đồng

5.2. Mở rộng đường ống cấp nước:

- Giá trị khái toán: 6.325.340.000 đồng

5.3 Đầu tư Nhà máy nước mặt Phường 5, công suất 20.000m^3/ngày đêm

- Giá trị khái toán: 40.000.000.000 đồng

5.4. Nguồn vốn đầu tư: Công ty cân đối nguồn vốn chủ sở hữu, vốn vay thương mại và các nguồn vốn khác.

5.5. Hình thức đầu tư: Bên cạnh việc đề xuất đầu tư các dự án, công trình nêu trên bằng nguồn vốn của doanh nghiệp và các nguồn vốn hợp pháp khác hoặc giải pháp đầu tư theo hình thức xã hội hóa.

Công trình đầu tư sẽ được xem xét triển khai theo từng thời điểm tùy vào khả năng nguồn vốn có được, phù hợp với tình hình và nhu cầu thực tiễn.

III. Các giải pháp thực hiện

1. Các giải pháp sản xuất kinh doanh

- Triển khai công tác khảo sát địa bàn, các công trình cấp nước đề nghị mở rộng, hiệu quả đầu tư để sớm thực hiện.

- Đánh giá hoạt động của các nhà máy sản xuất, đầu tư bổ sung nguồn nước khai thác phục vụ để hoàn thành kế hoạch và đảm bảo nguồn nước cung cấp cho người tiêu dùng.

- Phối hợp với Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh kiểm tra, giám sát chất lượng nguồn nước theo tiêu chuẩn cho phép.

- Các đơn vị trực thuộc theo dõi các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh thường xuyên, giảm lượng nước thất thoát, tăng cường công tác quản lý khách hàng, đánh giá nguyên nhân tăng, giảm sản lượng theo từng thời điểm.

2. Các giải pháp công nghệ, tiết kiệm chi phí sản xuất

- Ứng dụng đổi mới kỹ thuật, công nghệ trong quá trình sản xuất.

- Hoàn thiện và nâng cao trình độ tổ chức sản xuất, tổ chức lao động để nâng cao năng suất lao động, tiết kiệm chi phí nhân công, vật tư, công tác quản lý, hạn chế tối đa các tổn thất và thiệt hại không đáng có trong quá trình sản xuất.

- Tiếp tục nghiên cứu cơ chế khoán sản phẩm cho các xí nghiệp trực thuộc.

- Tăng cường công tác quản lý kiểm tra, giám sát tài chính đối với việc sử dụng các loại chi phí và giá thành sản phẩm của doanh nghiệp.

3. Công tác quản trị

- Giáo dục cán bộ, công nhân viên nâng cao tinh thần trách nhiệm, thúc đẩy phong trào thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Đánh giá lại công việc của từng đơn vị để xây dựng định biên lao động, luân chuyển bố trí nhân lực đảm bảo lãnh đạo và điều hành sản xuất có hiệu quả.

- Xây dựng quy chế tiền lương, tiền thưởng, động viên khuyến khích được những cán bộ, công nhân viên có trình độ chuyên môn cao, có khả năng đảm nhận và giải quyết những công việc quan trọng và đòi hỏi sự phức tạp khi thực hiện. Tiền lương phải gắn liền với kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Thường xuyên chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động. Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, tạo môi trường làm việc tốt, động viên khuyến khích CB.CNV phát huy năng lực bản thân hoàn thành tốt công việc được giao, đóng góp vào sự phát triển chung của công ty.

Trân trọng kính chào./.

Nơi nhận:
- Các cổ đông;
- HĐQT, BanTGĐ, BKS;
- Lưu: VT, HSĐH.

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 2200107297 CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SÓC TRĂNG T.P SÓC TRĂNG - T. SÓC TRĂNG

Đặng Văn Ngọ

CÔNG TY CP CẤP NƯỚC SÓC TRĂNG
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Số: 16/BC-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sóc Trăng, ngày 05 tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO
Công tác quản trị và hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Sóc Trăng xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về công tác quản trị và hoạt động năm 2024, như sau:

I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

1.1. Thời gian từ ngày 01/01/2024 đến ngày 16/5/2024

- Ông Nguyễn Quang Mãi - Chủ tịch HĐQT
- Ông Đặng Văn Ngọ - Thành viên HĐQT
- Ông Trần Anh Hòa - Thành viên HĐQT
- Ông Ong Hải Phước - Thành viên HĐQT
- Ông Nguyễn Trọng Hiếu - Thành viên HĐQT

1.2. Thời gian từ ngày 16/5/2024 đến nay

Tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường *(lần thứ 2)* năm 2024 ngày 16/5/2024, Đại hội đồng cổ đông đã tiến hành bầu Hội đồng quản trị công ty cho nhiệm kỳ 2024-2029 gồm:

- Ông Trần Anh Hòa - Chủ tịch HĐQT
- Ông Đặng Văn Ngọ - Thành viên HĐQT
- Ông Ong Hải Phước - Thành viên HĐQT
- Ông Nguyễn Trọng Kiên - Thành viên HĐQT
- Ông Dương Ngô Hiệp - Thành viên HĐQT

2. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Tiền lương	Thù lao
1	Trần Anh Hòa	479.448.760	267.109.657
2	Nguyễn Quang Mãi	281.062.940	139.926.504
3	Nguyễn Trọng Hiếu	84.994.200	135.743.349

STT	Họ và tên	Tiền lương	Thù lao
4	Đặng Văn Ngọ	519.939.000	260.109.657
5	Ong Hải Phước	436.748.760	230.703.219
6	Dương Ngô Hiệp	-	126.000.000
7	Nguyễn Trọng Kiên	-	220.374.853

3. Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các quyết định của Hội đồng quản trị năm 2024

3.1. Các cuộc họp Hội đồng quản trị:

- Họp trực tiếp: 10 cuộc họp.

- Tổng hợp ý kiến HĐQT qua hộp thư điện tử HĐQT đối với các văn bản, Tờ trình của HĐQT, Ban TGĐ: lập 29 Biên bản tổng hợp ý kiến.

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Trần Anh Hòa	10/10	100%	
2	Đặng Văn Ngọ	10/10	100%	
3	Ong Hải Phước	10/10	100%	
4	Dương Ngô Hiệp	0/8	0%	Vắng họp không rõ lý do
5	Nguyễn Trọng Kiên	0/8	0%	Vắng họp không rõ lý do
6	Nguyễn Quang Mãi	2/2	100%	
7	Nguyễn Trọng Hiếu	2/2	100%	

3.2. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Thông qua các cuộc họp và lấy ý kiến HĐQT qua hộp thư điện tử. Trong năm HĐQT đã ban hành 44 Nghị quyết thể hiện cụ thể tại Báo cáo tình hình quản trị, Báo cáo thường niên năm 2024 được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty tại mục Quan hệ cổ đông, đồng thời công bố thông tin theo quy định.

II. BÁO CÁO VỀ GIAO DỊCH NỘI BỘ

1. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty hoặc giữa công ty với cổ đông lớn và giữa công ty với người nội bộ

- Tên tổ chức: Công ty cổ phần Nước Sóc Trăng

- Giấy ĐKKD: 2200680885

- Mối quan hệ liên quan với công ty: Công ty liên kết

- Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch: Hợp đồng mua, bán sỉ nước sạch với tổng giá trị giao dịch là 16.153.179.056 đồng.

2. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

3. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có

4. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu công ty:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Cổ phiếu	*Tỷ lệ*	Cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Minh Phương	Thành viên Ban kiểm soát; Cổ đông lớn	809.101	5,1%	801.401	5,052%	Bán

III. HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP

Công ty không có thành viên HĐQT độc lập

IV. HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂN TOÁN TRỰC THUỘC HĐQT

Công ty hoạt động theo mô hình không có Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị

V. HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TIỂU BAN TRỰC THUỘC HĐQT

HĐQT Công ty không thành lập các tiểu ban trực thuộc

VI. ĐÁNH GIÁ

- Sau phiên họp Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 16/5/2024, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp bầu chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị và các chức danh trong Ban điều hành. Hoạt động của HĐQT tiếp tục được duy trì ổn định, xây dựng chủ trương, định hướng phát triển doanh nghiệp theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đề ra, giám sát công tác của Ban điều hành.

- Hội đồng quản trị đã ban hành được các quy chế hoạt động của doanh nghiệp, cụ thể như: Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế tài chính, Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý Quỹ khen thưởng, Quy chế quản lý Quỹ phúc lợi và Quy chế Công bố thông tin.

VII. HẠN CHẾ

Trong công tác tổ chức hội họp của HĐQT, mặc dù có thông báo kịp thời đến các thành viên, tuy nhiên trong số 05 thành viên HĐQT được thông báo mời họp thì có 02 thành viên không tham dự tất cả các cuộc họp và không có lý do *(ông Nguyễn Trọng Kiên và ông Dương Ngô Hiệp)*. Việc này đã gây khó khăn cho HĐQT trong

công tác thảo luận, lấy ý kiến quyết nghị các vấn đề quan trọng của doanh nghiệp và làm kéo dài thời gian do phải thông báo mời họp lần 2 theo quy định.

VIII. KẾ HOẠCH THỜI GIAN TỚI

- Nhằm đảm bảo nguồn nước phục vụ người dân trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng và giải quyết tình hình thiếu hụt nguồn nước cung cấp đối với các Xí nghiệp cấp nước địa phương, HĐQT tiếp tục tiến hành các thủ tục xin chủ trương về đầu tư dự án cấp nước, đồng thời hợp tác với các công ty có đủ năng lực về kinh nghiệm và tài chính để liên doanh thực hiện dự án.

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát, chỉ đạo các hoạt động của các đơn vị, bảo đảm thực hiện đúng các nội dung đã được thông qua trong các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT công ty.

- Thực hiện các dự án phát triển hệ thống cấp nước, nâng công suất khai thác nước sạch các nhà máy với lộ trình đầu tư phù hợp, hiệu quả, đảm bảo cấp nước an toàn, đầy đủ cho người dân và các doanh nghiệp trong tỉnh Sóc Trăng.

Trên đây là Báo cáo về công tác quản trị và hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Sóc Trăng năm 2024 xin báo cáo trước Đại hội.

Trân trọng kính chào./.

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Lưu: VT, TLĐHĐCĐ.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 2200[illegible] - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SÓC TRĂNG - T.P SÓC TRĂNG - T. SÓC TRĂNG

Trần Anh Hòa

C.T.C.P - SÓC TRĂNG

CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC SÓC TRĂNG
BAN KIỂM SOÁT

Số: 07/BC-BKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sóc Trăng, ngày 05 tháng 05 năm 2025

BÁO CÁO

Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025
Tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
Công ty Cổ phần Cấp nước Sóc Trăng

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Sóc Trăng.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp nước Sóc Trăng xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2025 về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 như sau:

1. Thành viên Ban kiểm soát, hoạt động, thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát

1.1. Thành viên Ban kiểm soát

Ngày 16/5/2024, Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 *(lần thứ 2)* đã được tổ chức thành công, trong đó đã bầu Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024-2029 gồm 03 thành viên:

- Ông Nguyễn Hoài Bảo Khánh - Trưởng ban
- Ông Trần Thanh Nhàn - Phó Trưởng Ban kiểm soát
- Ông Nguyễn Minh Phương - Kiểm soát viên

Qua quá trình hoạt động cũng như theo yêu cầu nhiệm vụ, các thành viên BKS đã được miễn nhiệm, bầu bổ sung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 ngày 21/01/2025, đến hiện tại thành viên BKS gồm:

- Ông Nguyễn Hoài Bảo Khánh - Trưởng ban
- Ông Nguyễn Văn Ghíp - Phó Trưởng Ban kiểm soát
- Ông Nguyễn Minh Phương - Kiểm soát viên

Các thành viên BKS đa phần mới được bầu bổ sung và bầu mới, do vậy cũng đang gặp khó khăn trong quá trình báo cáo chuyển tiếp.

1.2. Hoạt động của Ban kiểm soát

Trong năm 2024, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2024-2029 đã thực hiện các công việc như sau:

- Tổ chức họp định kỳ BKS và họp khi có công việc đột xuất để triển khai công việc theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao; luôn bám sát Điều lệ Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ trong quá trình thực hiện nhiệm vụ;

- Thường xuyên trao đổi giữa các thành viên BKS cũng như với Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Tổng giám đốc (Ban TGĐ) nhằm mục đích bảo đảm các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông;

- Ban hành Quy chế hoạt động của BKS nhiệm kỳ 2024-2029;

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về chuẩn mực kế toán, luật thuế, đánh giá tính hợp lệ của các chứng từ kế toán phù hợp với các quy định của Công ty;

- Xem xét các báo cáo tài chính (BCTC) định kỳ theo quý, BCTC 6 tháng và BCTC năm hợp nhất của Công ty đã được soát xét bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C;

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT; góp ý với HĐQT trong thẩm quyền của BKS;

- Giám sát hoạt động của HĐQT, Ban TGĐ và các cán bộ quản lý khác của Công ty đảm bảo theo đúng chức năng nhiệm vụ của từng bộ phận;

- BKS nhiệm kỳ 2024-2029 đã tổ chức 03 cuộc họp BKS, trong đó thành viên BKS là ông Nguyễn Minh Phương đã không tham gia các hoạt động của BKS kể từ ngày bầu BKS theo Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 16/05/2024 đến nay.

1.3. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát

- Tổng mức thù lao đã chi cho các thành viên BKS trong năm 2024 là: 722.256.692 đồng, tương đương 0,3% tổng doanh thu của Công ty.

- Chi phí hoạt động: 0 đồng

2. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty

Theo hồ sơ lưu trữ và số liệu kết quả sản xuất kinh doanh, Ban kiểm soát tổng hợp báo cáo một số nội dung như sau:

2.1. Kết quả giám sát hoạt động kinh doanh

Ban kiểm soát đã giám sát công tác tổ chức, thẩm định báo cáo kết quả hoạt động năm 2024 của Công ty và thống nhất đánh giá như sau:

- Sản lượng nước thương phẩm: 23.279.221 m^3, đạt tỷ lệ 100,3% so với kế hoạch năm, tăng trưởng 4,2% so với năm 2023.

- Tổng doanh thu đạt 240.813.380.584 đồng, tăng 9,9% so với năm 2023 và đạt 106,1% so với kế hoạch.

Trong đó:

+ Doanh thu cấp nước: 212.857.672.990 đồng, chiếm 88,4%

+ Doanh thu lắp đặt: 2.895.879.578 đồng, chiếm 1,2%

+ Doanh thu nước đóng chai: 4.158.286.587 đồng, chiếm 1,7%

+ Doanh thu khác: 177.198.324 đồng, chiếm 0,1%

+ Doanh thu tài chính : 13.018.794.678 đồng, chiếm 5,4%

+ Thu nhập khác : 7.705.548.427 đồng, chiếm 3,2%

- Năm 2024, Công ty đạt lợi nhuận sau thuế 41.019.732.951 đồng, đạt tỷ lệ 123,9% so với kế hoạch năm, đạt 81,2% so với 2023.

2.2. Kết quả giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024

- Công ty đã thực hiện tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024, các chỉ tiêu đều đạt và vượt kế hoạch đề ra.

- Kế hoạch đầu tư theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024 vẫn còn nhiều nội dung chưa thực hiện theo như kế hoạch đã đề ra.

- Về chi trả thù lao cho HĐQT và BKS, Công ty đã chi trả và quyết toán theo tỷ lệ đã được ĐHĐCĐ năm 2024 thông qua.

- Đã chọn đơn vị kiểm toán độc lập là Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C - Chi nhánh Cần Thơ thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.

- HĐQT và Ban Tổng Giám đốc đã nghiêm túc thực hiện các quyết định của ĐHĐCĐ đã được ghi trong Nghị quyết.

2.3. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2024

Trên cơ sở BCTC năm 2024 của công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C - Chi nhánh Cần Thơ, BKS đã thẩm định và nhất trí báo cáo với ĐHĐCĐ như sau:

- Thống nhất với BCTC năm 2024 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C - Chi nhánh Cần Thơ.

- Báo cáo đã phản ánh chính xác tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31/12/2024, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong giai đoạn tài chính từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024 là phù hợp với các quy định của hệ thống kế toán hiện hành, không có sai sót trọng yếu xảy ra trong năm 2024 về công tác hạch toán kế toán.

Theo BCTC đã được kiểm toán, đến 31/12/2024, các chỉ tiêu cơ bản thực hiện trong năm 2024 như sau:

a) Về kết quả kinh doanh:

TT	Chỉ tiêu	Giá trị (VND)	Ghi chú
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	220.089.037.479	Chiếm tỉ trọng 91,4 % trong tổng doanh thu Công ty.
2	Lợi nhuận trước thuế	62.063.217.268	
3	Lợi nhuận sau thuế	41.019.732.951	

b) Về tài sản:

TT	Chỉ tiêu	Giá trị (VND)	Ghi chú
1	Tài sản ngắn hạn	141.751.884.297	
2	Tài sản dài hạn	165.507.682.802	
3	Tổng tài sản	307.259.567.099	

c) Vốn chủ sở hữu: 272.858.098.006 đồng.

3. Kết quả giám sát đối với HĐQT, Ban TGĐ và các cán bộ quản lý

3.1. Đánh giá hoạt động của HĐQT

- HĐQT đã tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty về chế độ họp, trình tự, thủ tục triệu tập họp, ghi biên bản và ra nghị quyết cuộc họp.

- HĐQT đã tổ chức 03 cuộc họp và cả 03 cuộc họp đều phải tổ chức lần 2 với 3/5 thành viên HĐQT tham dự họp, 02 thành viên HĐQT vắng họp không lý do là ông Dương Ngô Hiệp và ông Nguyễn Trọng Kiên.

- Đã ban hành Quy chế nội bộ về Quản trị, Quy chế hoạt động của HĐQT và một số quy chế hoạt động khác liên quan đúng quy định. Thông qua được 44 Nghị quyết đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT, phù hợp với Nghị quyết của ĐHĐCĐ, không trái với quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và đáp ứng được yêu cầu phát triển cũng như nhiệm vụ của Công ty.

- HĐQT đã giám sát chặt chẽ và chỉ đạo kịp thời Ban TGĐ trong hoạt động điều hành SXKD, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của HĐQT, ĐHĐCĐ.

- Trong năm, BKS không nhận được bất kỳ kiến nghị, khiếu nại nào của cổ đông về sai phạm của HĐQT trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- Trong quá trình thực thi nhiệm vụ, BKS đã được HĐQT phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi để BKS hoàn thành nhiệm vụ.

3.2. Đánh giá hoạt động của Ban TGĐ và cán bộ quản lý khác

- Ban kiểm soát đánh giá xác nhận những kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ban TGĐ Công ty trong công tác điều hành hoạt động SXKD, mặc dù gặp rất nhiều khó khăn trong công tác sản xuất nước sinh hoạt nhưng vẫn đảm bảo tổ chức triển khai các Nghị quyết của HĐQT, ĐHĐCĐ.

Tuy nhiên, trong năm 2024 công ty đã chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 78/QĐ-XPHC ngày 21 tháng 12 năm 2023 về việc khai thác vượt lưu lượng tại NMN Phường 8, Ban TGĐ công ty xem xét các quy định pháp lý trong hoạt động của các nhà máy trực thuộc Công ty.

- Biên chế lao động của Công ty hiện tại ổn định, CB.CNV đang ngày càng nỗ lực nhằm nâng cao năng suất lao động.

3.3. Công tác giám sát, kiểm tra thực hiện quy định về quản trị nội bộ của Công ty

- HĐQT đã chỉ đạo, giám sát Ban TGĐ và bộ máy điều hành trong việc tuân thủ các quy phạm quản lý nội bộ; Ban TGĐ đã có nhiều nỗ lực trong việc tổ chức triển khai các hoạt động SXKD, đồng thời thực hiện khá tốt công tác quản trị nội bộ, hạn chế được nhiều rủi ro và sai phạm có thể xảy ra.

- BKS đã thường xuyên thực hiện hoạt động kiểm tra, kiểm soát việc thực hiện các quy phạm quản lý nội bộ của Công ty, công tác ký kết và thực hiện các hợp đồng, giao dịch của Công ty theo đúng quy định, tiến hành cùng các phòng ban kiểm kê, kiểm tra tình trạng tài sản cố định, hàng tồn kho, các công trình dự án thi công của Công ty.

4. Kết luận

- Qua hoạt động thực thi nhiệm vụ do ĐHĐCĐ giao trong năm 2024, BKS nhận thấy đa số thành viên HĐQT, Ban TGĐ công ty thể hiện quyết tâm và tinh thần trách nhiệm cao trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra. Tuy nhiên, có 02 thành viên HĐQT liên tục vắng họp từ đầu nhiệm kỳ mà không rõ lý do là ông Dương Ngô Hiệp và

ông Nguyễn Trọng Kiên *(nội dung này đã được BKS kiến nghị trong báo cáo tại phiên họp ĐHĐCĐ bất thường ngày 21/01/2025)*.

5. Kế hoạch hoạt động năm 2025 của BKS

Để thực hiện tốt nhiệm vụ theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, Ban kiểm soát đề ra mục tiêu và kế hoạch hoạt động năm 2025 như sau:

- Giám sát tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT công ty theo quy định;

- Tham gia các cuộc họp của HĐQT công ty;

- Họp Ban kiểm soát định kỳ và thường xuyên để đóng góp ý kiến các nội dung thuộc thẩm quyền và đề xuất các biện pháp nhằm tăng hiệu quả hoạt động của Ban kiểm soát;

- Xem xét, kiểm tra định kỳ các kế hoạch kinh doanh và đóng góp ý kiến với HĐQT, Ban TGĐ trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn;

- Xem xét báo cáo tài chính hàng quý và báo cáo tài chính được xoát xét trong năm;

- Giám sát các thành viên Ban kiểm soát trong việc thực hiện Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024-2029.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025. Kính trình Đại hội đồng cổ đông có ý kiến và xem xét thông qua.

Trân trọng kính chào./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT, Ban TGĐ;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: HS.BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

M.S.D.N: 2200107... C.T.C.P. CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SÓC TRĂNG T.P SÓC TRĂNG - T. SÓC TRĂNG

Nguyễn Hoài Bảo Khánh

CÔNG TY CP CẤP NƯỚC SÓC TRĂNG
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Số: 17../TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sóc Trăng, ngày ..05.. tháng 3.. năm 2025

TỜ TRÌNH
Thông qua Báo cáo tài chính của Công ty năm 2024 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Sóc Trăng được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 16/5/2024;

Căn cứ Biên bản số 06/2025/BB-HĐQT ngày 05/3/2025 về việc họp Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Sóc Trăng nhiệm kỳ 2024-2029;

Căn cứ Nghị quyết số 11/2025/NQ-HĐQT ngày 06/3/2025 về việc triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Cấp nước Sóc Trăng năm 2024 lập ngày 05/3/2025, được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

(Báo cáo được đăng tải ngày 10/3/2025 trên trang thông tin điện tử của Công ty tại địa chỉ http://www.soctrangwaco.vn tại mục Báo cáo định kỳ)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua.

Trân trọng kính chào./.

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Lưu: VT, TLĐHĐCĐ.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 2200107... CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SÓC TRĂNG T.P SÓC TRĂNG - T. SÓC TRĂNG

Trần Anh Hòa

CÔNG TY CP CẤP NƯỚC SÓC TRĂNG
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Số: ..18.../TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sóc Trăng, ngày .05. tháng .5. năm 2025

TỜ TRÌNH
V/v phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Sóc Trăng được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 16/5/2024;

Căn cứ Biên bản số 06/2025/BB-HĐQT ngày 05/3/2025 về việc họp Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Sóc Trăng nhiệm kỳ 2024-2029;

Căn cứ Nghị quyết số 11/2025/NQ-HĐQT ngày 06/3/2025 về việc triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Sóc Trăng kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025, như sau:

I. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024

Stt	Nội dung	ĐVT	Số tiền	Tỷ lệ
	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	đồng	**41.019.732.951**	
1	Trích quỹ đầu tư phát triển	đồng	12.319.163.970	30,0%
2	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi *(tương đương 03 tháng lương thực hiện của người lao động năm 2024)*	đồng	10.653.286.203	26,0%
3	Trích quỹ khen thưởng Ban điều hành *(tương đương 1,5 tháng lương, thù lao thực hiện của Ban điều hành năm 2024)*	đồng	486.794.547	1,2%
4	Chia cổ tức bằng tiền *(tương đương 1.107 đồng/cổ phiếu)*	đồng	17.560.488.231	42,8%

Hình thức chi trả cổ tức: Nhận tiền mặt tại Công ty hoặc chuyển khoản

II. Kế hoạch phối lợi nhuận năm 2025:

1. Chia cổ tức: Tối đa bằng 43% Lợi nhuận

2. Trích các quỹ tối đa bằng 57% Lợi nhuận, trong đó:

- Trích quỹ đầu tư phát triển: 30% Lợi nhuận

- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 25% Lợi nhuận (*tối đa không quá 03 tháng lương bình quân thực hiện của người lao động năm 2025*)

- Trích quỹ khen thưởng Ban điều hành: 2% Lợi nhuận *(tối đa không quá 1,5 tháng lương, thù lao bình quân thực hiện của Người quản lý, điều hành năm 2025*).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua.

Trân trọng kính chào./.

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Lưu: VT, TLĐHĐCĐ.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 2200107297 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SÓC TRĂNG
T.P SÓC TRĂNG - T. SÓC TRĂNG

Trần Anh Hòa

CÔNG TY CP CẤP NƯỚC SÓC TRĂNG
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Số: ..19.../TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sóc Trăng, ngày 01 tháng ..5.. năm 2025

TỜ TRÌNH
Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Sóc Trăng được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 16/5/2024;

Căn cứ Biên bản số 06/2025/BB-HĐQT ngày 05/3/2025 về việc họp Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Sóc Trăng nhiệm kỳ 2024-2029;

Căn cứ Nghị quyết số 11/2025/NQ-HĐQT ngày 06/3/2025 về việc triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Sóc Trăng kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2025 như sau:

1. Sản lượng nước thương phẩm: 24.250.000 m^3
2. Tổng doanh thu: 241.000.000.000 đồng
3. Lợi nhuận sau thuế: 30.000.000.000 đồng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua.

Trân trọng kính chào./.

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Lưu: VT, TLĐHĐCĐ.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 2200103... - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SÓC TRĂNG
T.P SÓC TRĂNG - T. SÓC TRĂNG

Trần Anh Hòa

CÔNG TY CP CẤP NƯỚC SÓC TRĂNG
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .20../TTr-HĐQT

Sóc Trăng, ngày .05. tháng .5. năm 2025

TỜ TRÌNH
Về kế hoạch đầu tư các dự án, công trình cấp nước năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Sóc Trăng được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 16/5/2024;

Căn cứ Biên bản số 06/2025/BB-HĐQT ngày 05/3/2025 về việc họp Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Sóc Trăng nhiệm kỳ 2024-2029;

Căn cứ Nghị quyết số 11/2025/NQ-HĐQT ngày 06/3/2025 về việc triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Sóc Trăng kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch đầu tư các dự án, công trình cấp nước năm 2025, như sau:

I. Các dự án, công trình chuyển tiếp *(đã được thông qua tại các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông các năm trước đến nay chưa thực hiện).*

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận giao Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc căn cứ tình hình thực tế của doanh nghiệp cân đối nguồn vốn, hiệu quả đầu tư để tiếp tục triển khai thực hiện.

II. Các dự án, công trình cấp nước đề nghị thực hiện năm 2025

Tổng mức đầu tư dự kiến là **125.815.994.000 đồng** *(Một trăm hai mươi lăm tỷ, tám trăm mười lăm triệu, chín trăm chín mươi bốn ngàn đồng)*. Trong đó:

1. Hạng mục: Đầu tư xây dựng, cải tạo các công trình cấp nước và giếng khoan khai thác, giá trị đầu tư dự kiến: 79.490.654.000 đồng *(Bảy mươi chín tỷ, bốn trăm chín mươi triệu, sáu trăm năm mươi bốn ngàn đồng)*.

2. Hạng mục: Mở rộng đường ống cấp nước, giá trị đầu tư dự kiến 6.325.340.000 đồng *(Sáu tỷ, ba trăm hai mươi lăm triệu, ba trăm bốn mươi ngàn đồng)*.

3. Hạng mục: Đầu tư Nhà máy nước mặt Phường 5, công suất 20.000m^3/ngày đêm, giá trị đầu tư dự kiến: là 40.000.000.000 đồng *(Bốn mươi tỷ đồng)*.

4. Nguồn vốn đầu tư: Công ty cân đối nguồn vốn tự có, vốn vay thương mại và các nguồn vốn khác.

5. Hình thức đầu tư: Bên cạnh việc đề xuất đầu tư các dự án, công trình nêu trên bằng nguồn vốn của doanh nghiệp và các nguồn vốn hợp pháp khác hoặc giải pháp đầu tư theo hình thức xã hội hóa. Công trình đầu tư sẽ được xem xét triển khai theo từng thời điểm tùy vào khả năng nguồn vốn có được, phù hợp với tình hình và nhu cầu thực tiễn.

6. Đại hội đồng cổ đông thông qua, ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc chủ động cân đối nguồn vốn tự có, nguồn vốn từ các quỹ đầu tư phát triển, lợi nhuận chưa phân phối, vốn vay thương mại, vốn vay các tổ chức, cá nhân và các nguồn vốn khác để quyết định phương án, chủ trương đầu tư, quy mô, giá trị, tính chất, công suất và các nội dung khác liên quan trong quá trình thực hiện các công trình, dự án đầu tư chuyển tiếp và kế hoạch năm 2025, các dự án kêu gọi đầu tư, hợp tác đầu tư và các dự án, lĩnh vực đầu tư khác theo từng thời điểm tùy vào khả năng nguồn vốn có được, phù hợp với tình hình và nhu cầu thực tiễn. Về trình tự, thủ tục đầu tư thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ nêu trên, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc có quyền:

- Quyết định các nội dung trong phạm vi nhiệm vụ được ủy quyền và giao nhiệm vụ;

- Thực hiện và/hoặc chỉ đạo, phân công, giao nhiệm vụ và ủy quyền cho các đơn vị, cá nhân liên quan: Thực hiện các công việc cần thiết, phù hợp quy định pháp luật; Ký các văn bản, giấy tờ, tài liệu có liên quan; Làm việc với cơ quan có thẩm quyền và các bên liên quan; Thực hiện mọi công việc và thủ tục cần thiết khác để triển khai nhiệm vụ được giao và ủy quyền, phù hợp với quy định pháp luật.

(Đính kèm phụ lục các dự án, công trình cấp nước đề nghị thực hiện năm 2025)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua.

Trân trọng kính chào./.

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Lưu: VT, TLĐHĐCĐ.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 2200[illegible] - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SÓC TRĂNG - T.P SÓC TRĂNG - T. SÓC TRĂNG

Trần Anh Hòa

PHỤ LỤC: CÁC DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH CẤP NƯỚC ĐỀ NGHỊ THỰC HIỆN NĂM 2025

(Đính kèm Tờ trình số ..20../TTr-HĐQT ngày ..05../...5../2025 của HĐQT Công ty cổ phần Cấp nước Sóc Trăng)

STT	Tên hạng mục	Quy mô, công suất	Giá trị đầu tư (đồng)
1	**Đầu tư xây dựng, cải tạo các công trình cấp nước và giếng khoan khai thác**		**79,490,654,000**
1.1	**XNCN Nguyễn Chí Thanh**		
a	Đầu tư hệ thống khử trùng bằng tia cực tím cho Nhà máy nước Phường 8		2,040,438,400
b	Cung cấp, lắp đặt hệ thống thu khí và cải tạo bể lọc nổi tại Nhà máy nước Nguyễn Chí Thanh		2,984,385,600
c	Đầu tư hệ thống xử lý nước ngầm tại Nhà máy nước Phường 8	3.000m3/ ngày đêm	4,686,600,000
d	Đầu tư HT xử lý bùn tại Xí nghiệp cấp nước Nguyễn Chí Thanh		500,000,000
đ	Hệ thống thu gom nước mưa - XNCN Nguyễn Chí Thanh		500,000,000
e	Xây dựng - Trang bị phòng thi nghiệm đạt chuẩn tại VP. Công ty Cổ phần Cấp nước Sóc Trăng		2,500,000,000
g	Cải tạo nhà trực vận hành thành kho chứa chất thải rắn công nghiệp thông thường, nhà kho công ty và nhà trực vận hành tại XN Nguyễn Chí Thanh		300,000,000
1.2	**XNCN Phú Lợi**		
a	Đầu tư hệ thống xử lý nước ngầm tại nhà máy nước Phường 7	2.500m3/ ngày đêm	2,581,400,000
b	Đầu tư hệ thống xử lý nước ngầm tại Nhà máy nước Sung Đinh	3.000m3/ ngày đêm	2,780,400,000
c	Cải tạo đường ống công nghệ D400 tại Trạm bơm 2 Phú Lợi		300,000,000
d	Lắp đặt bồn lọc áp lực - XNCN Phú Lợi	KT 2,2m x 5,0m	300,000,000

STT	Tên hạng mục	Quy mô, công suất	Giá trị đầu tư (đồng)
đ	Đầu tư HT xử lý bùn tại Xí nghiệp cấp nước Phú Lợi		500,000,000
e	Sửa chữa trần phòng điều khiển tại Xí nghiệp cấp nước Phú Lợi		50,000,000
g	Cải tạo sửa chữa các hạng mục nhà máy nước Phú Lợi (Nhà kho + nhà vệ sinh; Hồ lắng bùn; bể hút, nhà đặt máy phát điện, hồ cá; nhà Ro; khu xử lý - bể chứa; Hàng rào; đường ống công nghệ)		1,500,000,000
1.3	**XNCN Mỹ Xuyên**		
a	Đầu tư hệ thống công nghệ xử lý nước tại Nhà máy nước Mỹ Xuyên 3	3.000m3/ ngày đêm	4,805,430,000
b	Hồ chứa nước rửa lọc Nhà máy nước Mỹ Xuyên 3		1,000,000,000
1.4	**XNCN Đại Ngãi**		
a	Bổ sung bơm cấp II trạm cấp nước Long Đức		350,000,000
b	Đường ống công nghệ - hệ thống điện điều khiển giếng LĐ2		562,000,000
c	Hệ thống xử lý nước rửa lọc Trạm Long Đức		100,000,000
d	Hệ thống xử lý nước rửa lọc XN Đại Ngãi		700,000,000
đ	Hệ thống xử lý nước tại Trạm Long Đức		400,000,000
1.5	**XNCN Vĩnh Châu**		
a	Cải tạo hệ thống công nghệ (nâng công suất Amoni) - XNCN Vĩnh Châu		2,000,000,000
b	Sân phơi bùn Trạm Hải Ngư và XN Vĩnh Châu		200,000,000
1.6	**XNCN Thạnh Trị**		
a	Khoan thay thế giếng HL2 và HL3		2,500,000,000

STT	Tên hạng mục	Quy mô, công suất	Giá trị đầu tư (đồng)
b	Xây bể chứa, trạm bơm cấp 2 và nâng cao bồn lọc kín - XNCN Thạnh Trị		3,000,000,000
c	Đầu tư nhà máy mới - XNCN Thạnh Trị	3.000m3/ ngày đêm	17,500,000,000
d	Bổ sung 01 bồn lọc áp lực tại Trạm Hưng Lợi	50m3/h	250,000,000
đ	Cải tạo Trạm bơm cấp II Trạm Hưng Lợi		100,000,000
e	Xây dựng mới nhà kho vật tư Trạm Hưng Lợi		100,000,000
g	Hệ thống xử lý nước rửa lọc XN Thạnh Trị		700,000,000
1.7	**XNCN Long Phú**		
a	Trang cấp một bơm 11kw tại trạm bơm cấp II - XNCN Long Phú, để thay thế bơm 4kw	11kw	200,000,000
b	Dời trạm bơm cấp II của Xí nghiệp cấp nước Long Phú		300,000,000
1.8	**XNCN Ngã Năm**		
a	Lắp đặt bể chứa nước sạch tại Trạm Ngã Năm 2	50m3	300,000,000
b	Lập hồ sơ xin phép khai thác nước mặt công suất 5.000m3/ngày đêm tại Trạm Ngã Năm 2	5.000 m3/ngày đêm	200,000,000
1.9	**XNCN Trần Đề**		
a	Cải tạo cụm lọc xốp (03 bồn lọc xốp) tại Trạm Lịch Hội Thượng		200,000,000
b	Đầu tư hệ thống xử lý nước rửa lọc tại XN Trần Đề		700,000,000
1.10	**XNCN Kế Sách**		
a	Lập hồ sơ xin phép khai thác nước mặt công suất 5.000 m3/ngày đêm tại XN Kế Sách	5.000 m3/ngày đêm	200,000,000

STT	Tên hạng mục	Quy mô, công suất	Giá trị đầu tư (đồng)
b	Lập hồ sơ xin phép khai thác nước mặt công suất 1.500 m3/ngày đêm tại Trạm Phong Nẫm	1.500 m3/ngày đêm	200,000,000
c	Hệ thống xử lý nước rửa lọc tại Trung tâm GDNN và GDTX huyện Kế Sách		700,000,000
d	Hệ thống xử lý nước rửa lọc tại Trạm Phong Nẫm		700,000,000
1.11	**XNCN An Nghiệp**		
a	Đầu tư cụm xử lý RO tại NMN Khu công nghiệp	3.000 - 5.000 m3/ngày đêm	20,000,000,000
2	**Mở rộng đường ống cấp nước**		**6,325,340,000**
2.1	Mở rộng tuyến ống cấp nước Khu Lia, khóm 7, phường 4, thành phố Sóc Trăng	Ống HDPE D110 dài 1970m; Ống HDPE D63 dài 170m	1,366,400,000
2.2	Mở rộng tuyến ống cấp nước D220 dọc theo kênh Thẻ 25 thuộc xã An Hiệp, huyện Châu Thành, từ Kênh 30/4 ra Quốc lộ	Ống PVC D220 dài 2200m	2,355,000,000
2.3	Mở rộng tuyến ống cấp nước đường tỉnh 938, xã An Ninh, huyện Châu Thành	Ống HDPE D110 dài 1100m (04 hộ)	445,630,000
2.4	Mở rộng tuyến ống cấp nước khu vực Tổ 2, ấp Sóc Mới, xã Long Phú, huyện Long Phú	Ống HDPE D63 dài 200m (15 hộ)	56,500,000
2.5	Cải tạo, sửa chữa tuyến ống cấp nước hẻm Sáu Hiền, ấp Ngãi Hội 1, thị trấn Đại Ngãi, huyện Long Phú	Ống HDPE D63 dài 60m (6 hộ)	33,810,000
2.6	Mở rộng tuyến ống đường 936, khóm Wats Pích, phường Vĩnh Phước, thị xã Vĩnh Châu	Ống HDPE D63 dài 100m	30,000,000
2.7	Mở rộng tuyến ống cấp nước ấp Chùa Ông - ấp Mây Hắt, xã Hậu Thạnh, huyện Long Phú.	Ống HDPE D110 L=1.500 mét	610,000,000
2.8	Mở rộng tuyến ống cấp nước đường Kênh Tư Bí, đoạn từ Cầu Tư Bí (QLPH) đến nhà số 10, khóm 4, phường 1, thị xã Ngã Năm	Ống HDPE D110 mm, L= 800 mét, 16 hộ	320,000,000

STT	Tên hạng mục	Quy mô, công suất	Giá trị đầu tư (đồng)
2.9	Mở rộng tuyến ống cấp nước đường Lộ B Xẻo Cạy (bên phải), đoạn từ hộ Đặng Hoàng Long đến hộ Danh Thị Tiền, khóm 5, phường 1, thị xã Ngã Năm	Ống HDPE D110 mm, L= 1200 mét, 18 hộ	480,000,000
2.10	Mở rộng tuyến ống cấp nước đường lộ Dân sinh, đoạn từ Nhà máy nước Ngã Năm 2 đến điểm đấu nối ống D110, khóm 7, phường 1, thị xã Ngã Năm	Ống HDPE D160 mm, L = 85 mét	68,000,000
2.11	Mở rộng tuyến ống cấp nước đường Kênh Đường Trâu, đoạn từ hộ Trương Văn Hai đến số nhà 52, khóm 2, phường 1, thị xã Ngã Năm	Ống HDPE D110 mm, L= 800 mét, 24 hộ	320,000,000
2.12	Mở rộng tuyến ống cấp nước đường Quách Văn Hường (bên phải), đoạn từ giáp QLPH đến hộ Lê Phước Kiệt, khóm 4, phường 1, thị xã Ngã Năm	Ống HDPE D110 mm, L= 600 mét, 10 hộ	240,000,000
3	**Đầu tư Nhà máy nước mặt Phường 5, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng** (Vị trí Nhà máy được đặt tại phân khu 5E, phường 5, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng), trong đó: - Công ty cổ phần Cấp nước Sóc Trăng sẽ đầu tư các hạng mục: San lấp mặt bằng, trạm biến áp, nhà làm việc, mạng lưới đường ống cấp nước,… - Phần Hệ thống công nghệ xử lý nước Công ty sẽ hợp tác đầu tư theo hình thức thuê thiết bị.	20.000 m3/ ngày đêm	**40,000,000,000**
TỔNG CỘNG (1 + 2 + 3)			**125.815.994.000**

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SÓC TRĂNG

Trần Anh Hòa

CÔNG TY CP CẤP NƯỚC SÓC TRĂNG
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Số: ..21..../TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sóc Trăng, ngày .05. tháng ..5... năm 2025

TỜ TRÌNH
Về việc quyết toán thù lao năm 2024 và Kế hoạch thù lao năm 2025 của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Cấp nước Sóc Trăng

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Sóc Trăng được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 16/5/2024;

Căn cứ Biên bản số 06/2025/BB-HĐQT ngày 05/3/2025 về việc họp Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Sóc Trăng nhiệm kỳ 2024-2029;

Căn cứ Nghị quyết số 11/2025/NQ-HĐQT ngày 06/3/2025 về việc triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Sóc Trăng kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết toán thù lao năm 2024 và kế hoạch mức thù lao năm 2025 của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát như sau:

1. Thực hiện năm 2024

1.1. Kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty năm 2024 theo Nghị quyết số 02/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 16/8/2024 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 như sau:

- Hội đồng quản trị: 0,6% trên Tổng doanh thu
- Ban Kiểm soát: 0,3% trên Tổng doanh thu

1.2. Quyết toán thù lao thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2024 như sau:

- Hội đồng quản trị: **1.444.513.384** đồng *(Một tỷ, bốn trăm bốn mươi bốn triệu, năm trăm mười ba ngàn, ba trăm tám mươi bốn đồng)*
- Ban kiểm soát: **722.256.692** đồng *(Bảy trăm hai mươi hai triệu, hai trăm năm mươi sáu ngàn, sáu trăm chín mươi hai đồng)*

2. Kế hoạch thù lao năm 2025

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua Kế hoạch chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2025 như sau:

- Hội đồng quản trị: 0,5% trên Tổng doanh thu

- Ban Kiểm soát: 0,25% trên Tổng doanh thu

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua.

Trân trọng kính chào./.

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Lưu: VT, TLĐHĐCĐ.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 2200167297 CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SÓC TRĂNG C.T.C.P T.P SÓC TRĂNG - T. SÓC TRĂNG

Trần Anh Hòa

CÔNG TY CP CẤP NƯỚC SÓC TRĂNG
BAN KIỂM SOÁT

Số: 08.../TTr-BKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sóc Trăng, ngày 05.. tháng 05.. năm 2025

TỜ TRÌNH
Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Sóc Trăng được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 16/5/2024;

Căn cứ Biên bản số 06/2025/BB-HĐQT ngày 05/3/2025 về việc họp Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Sóc Trăng nhiệm kỳ 2024-2029;

Căn cứ Nghị quyết số 11/2025/NQ-HĐQT ngày 06/3/2025 về việc triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Để đảm bảo hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Sóc Trăng (Công ty) phù hợp với các quy định của pháp luật, Ban Kiểm Soát (BKS) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2025 thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính (BCTC) Công ty trong năm tài chính 2025, như sau:

1. Tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập

Đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC của công ty trong năm tài chính 2025 phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau đây:

- Là đơn vị kiểm toán độc lập, có chức năng kiểm toán BCTC của công ty cổ phần đại chúng quy mô lớn và công ty niêm yết trên sàn chứng khoán theo quy định của pháp luật;

- Không xung đột về lợi ích khi thực hiện kiểm toán BCTC của công ty;

- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán theo yêu cầu của công ty.

2. Đề xuất của Ban kiểm soát

Trên cơ sở các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập tại mục 1, BKS đề xuất chọn đơn vị kiểm toán độc lập là **Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C** làm đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán BCTC Công ty trong năm tài chính 2025.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Lưu: HS, ĐHĐCĐ.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

M.S.D.N: 2200102... CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SÓC TRĂNG T.P SÓC TRĂNG - T. SÓC TRĂNG

Nguyễn Hoài Bảo Khánh

CÔNG TY CP CẤP NƯỚC SÓC TRĂNG
ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Số: /2025/NQ-ĐHĐCĐ

(Dự thảo)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sóc Trăng, ngày …… tháng 5 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Cấp nước Sóc Trăng

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Sóc Trăng được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 16 tháng 5 năm 2024;

Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Cấp nước Sóc Trăng ngày 28 tháng 5 năm 2025.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các Báo cáo:

1. Báo cáo số ..../BC-CN ngày ..../...../2025 của Tổng giám đốc về tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025 của Công ty cổ phần Cấp nước Sóc Trăng.

2. Báo cáo số ..../BC-HĐQT ngày ..../...../2025 của Hội đồng quản trị về công tác quản trị và hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024.

3. Báo cáo số ...../BC-BKS ngày ...../..../2025 của Ban kiểm soát về hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025.

Điều 2. Thông qua các Tờ trình:

1. Tờ trình số ..../TTr-HĐQT ngày ...../.../2025 của Hội đồng quản trị về báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty cổ phần Cấp nước Sóc Trăng đã được kiểm toán.

2. Tờ trình số ...../TTr-HĐQT ngày ..../...../2025 của Hội đồng quản trị về phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025 của Công ty cổ phần Cấp nước Sóc Trăng.

3. Tờ trình số ...../TTr-HĐQT ngày ..../..../2025 của Hội đồng quản trị về Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty cổ phần Cấp nước Sóc Trăng.

4. Tờ trình số ...../TTr-HĐQT ngày ...../...../2025 của Hội đồng quản trị về Kế hoạch đầu tư các dự án, công trình cấp nước năm 2025 của Công ty cổ phần Cấp nước Sóc Trăng.

5. Tờ trình số ...../TTr-HĐQT ngày ..../..../2025 của Hội đồng quản trị về quyết toán thù lao năm 2024 và Kế hoạch thù lao năm 2025 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp nước Sóc Trăng.

6. Tờ trình số ...../TTr-BKS ngày ..../..../2025 của Ban kiểm soát về lựa chọn đơn vị kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty cổ phần Cấp nước Sóc Trăng.

Điều 3. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành, các đơn vị trực thuộc và các cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Sóc Trăng có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- UBCKNN;
- Sở GDCKHN;
- CBTT website CTy;
- Lưu: VT, HSĐHĐCĐ.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Trần Anh Hòa

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SÓC TRĂNG
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

PHIẾU BIỂU QUYẾT

MÃ ĐẠI BIỂU: ……..

MẪU

Họ và tên Đại biểu: ……

Số lượng phiếu biểu quyết sở hữu: …… phiếu biểu quyết

Số lượng phiếu biểu quyết nhận ủy quyền: …… phiếu biểu quyết

Tổng số lượng phiếu biểu quyết đại diện: …….. phiếu biểu quyết

(Quý Đại biểu đánh dấu vào ô Ý kiến lựa chọn theo từng Nội dung biểu quyết)

NỘI DUNG	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
Nội dung 01: Báo cáo của Tổng giám đốc về tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025			
Nội dung 02: Báo cáo của Hội đồng quản trị về công tác quản trị và hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024			
Nôi dung 03: Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025			
Nội dung 04: Tờ trình của Hội đồng quản trị Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty cổ phần Cấp nước Sóc Trăng đã được kiểm toán			
Nội dung 05: Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025			
Nội dung 06: Tờ trình của Hội đồng quản trị về Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025			
Nội dung 07: Tờ trình của Hội đồng quản trị về kế hoạch đầu tư các dự án, công trình cấp nước năm 2025			
Nội dung 08: Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc Quyết toán thù lao năm 2024 và Kế hoạch thù lao năm 2025 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát			
Nội dung 09: Tờ trình của Ban kiểm soát về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2025			

Hướng dẫn:

Đại biểu đánh dấu chọn (X) vào 1 trong 3 ô: **Tán thành/Không tán thành/Không có ý kiến** đối với từng nội dung biểu quyết.

Ngày …… tháng ..... năm 2025

ĐẠI BIỂU

(Ký và ghi rõ họ tên)